**Court of Washington, County/City of**

**Toà Án Washington, Quận/Thành Phố**

|  |  |
| --- | --- |
| Petitioner/Plaintiff,  Nguyên Đơn/Nguyên Cáo,  vs.  với    Respondent/Defendant.  Bị Đơn/Bị Cáo. | **No**. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  **Số**  **Motion and Declaration For Waiver of Civil Fees and Surcharges**  **(MTWVF)**  **Kiến Nghị và Tuyên Bố Miễn Lệ Phí và Phụ phí Dân sự**  **(MTWVF)** |

**I. Motion**

**Kiến Nghị**

* 1. I am the [ ] petitioner/plaintiff [ ] respondent/defendant in this action.

Tôi là nguyên đơn/nguyên cáo bị đơn/bị cáo trong vụ kiện này.

1.2 I am asking for a waiver of fees and surcharges under GR 34.

Tôi đang yêu cầu miễn trừ các khoản phí và phụ phí theo GR 34.

**II. Basis for Motion**

**Cơ Sở của Kiến Nghị**

2.1 GR 34 allows the court to waive “fees or surcharges the payment of which is a condition precedent to a litigant's ability to secure access to judicial relief” for a person who is indigent. As outlined below, I am indigent.

GR 34 cho phép tòa án miễn “các khoản phí hoặc phụ phí mà việc thanh toán là điều kiện tiên quyết để đương sự có khả năng đảm bảo quyền tiếp cận hỗ trợ tư pháp” cho người có hoàn cảnh khó khăn. Như được nêu dưới đây, tôi là người có hoàn cảnh khó khăn.

Dated:

Ngày: Signature of Requesting Party

Chữ Ký của Bên Yêu Cầu

Print or Type Name

Viết Chữ In hoặc Đánh Máy Họ Và Tên

**III. Declaration**

**Tuyên Bố**

I declare that,

Tôi tuyên bố rằng,

3.1 I cannot afford to meet my necessary household living expenses and pay the fees and surcharges imposed by the court. Please see the attached Financial Statement, which I incorporate as part of this declaration.

Tôi không đủ khả năng chi trả các chi phí sinh hoạt cần thiết của gia đình mình cũng như trả các khoản phí và phụ phí do tòa án áp đặt. Vui lòng xem Tình Hình Tài Chính đính kèm mà tôi đưa vào như một phần của tuyên bố này.

3.2 In addition to the information in the financial statement, I would like the court to consider the following:

Ngoài thông tin trong tình hình tài chính, tôi muốn tòa án xem xét những điều sau:

.

(Check if applies.) I filed this motion by mail. I enclosed a self-addressed stamped envelope with the motion so that I can receive a copy of the order once it is signed.

(Đánh dấu nếu phù hợp.) Tôi đã gửi kiến nghị này qua đường bưu điện. Tôi đã gửi kèm theo một phong bì có dán tem và đề nghị để tôi có thể nhận được một bản sao của lệnh sau khi được ký.

I declare under penalty of perjury under the laws of the state of Washington that the foregoing is true and correct.

Chiếu theo qui định hình phạt về tội khai gian theo luật pháp của tiểu bang Washington, tôi xin cung khai rằng những điều trên đây là đúng sự thật và chính xác.

Signed at (city) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, (state) \_\_\_\_\_\_\_\_ on (date) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

Đã ký tại (thành phố) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, (tiểu bang) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ vào (ngày) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

Signature Print or Type Name

Chữ ký Viết Chữ In Hoa hoặc Đánh Máy Họ Tên